ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG HẢI AN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1112 /BC-UBND	*Hải An, ngày 10 tháng 11 năm 2026*

BÁO CÁO
Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực quý IV năm 2026

Thực hiện Công văn số 3346/TTTP-NV6 ngày 06/11/2026 của Thanh tra thành phố Hải Phòng về báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực quý IV và năm 2026 phục vụ kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố cuối năm; căn cứ Thông tư số 06/2025/TT-TTCP ngày 29/9/2025 của Thanh tra Chính phủ, UBND phường Hải An báo cáo như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch

Trong quý IV, UBND phường tiếp tục tổ chức thực hiện Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 29/01/2026 về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2026; gắn trách nhiệm PCTN với kỷ luật, kỷ cương hành chính, trách nhiệm người đứng đầu và việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của từng phòng, đơn vị trực thuộc.

- Ban hành Báo cáo số 952/BC-UBND ngày 11/10/2026 về công tác PCTN, lãng phí, tiêu cực tháng 10 năm 2026 và Báo cáo số 985/BC-UBND ngày 20/10/2026 về công tác nội chính, PCTN, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp tháng 10 năm 2026.

- Ban hành Công văn số 5872/UBND-VP ngày 23/10/2026 về rà soát, thực hiện nhiệm vụ phục vụ đánh giá công tác PCTN, lãng phí, tiêu cực; Công văn số 6219/UBND-VP ngày 09/11/2026 về rà soát xung đột lợi ích và cung cấp số liệu báo cáo quý IV, năm 2026.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

UBND phường lồng ghép tuyên truyền Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, sửa đổi, bổ sung năm 2025 quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập, kiểm soát xung đột lợi ích, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, quy tắc ứng xử và trách nhiệm nêu gương trong hội nghị, giao ban, sinh hoạt cơ quan và hoạt động phổ biến, giáo

dục pháp luật. Nội dung tập trung vào trách nhiệm người đứng đầu, các hành vi bị nghiêm cấm, nghĩa vụ kê khai, công khai và cơ chế tiếp nhận phản ánh, kiến nghị.

3. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

3.1. Công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình

Việc công khai, minh bạch được thực hiện gắn với quản lý ngân sách, tài sản công, mua sắm, đầu tư, giải quyết thủ tục hành chính, công tác cán bộ và hoạt động của đơn vị sự nghiệp. Các phòng, đơn vị được yêu cầu rà soát hồ sơ, quy trình, số liệu và minh chứng phục vụ đánh giá công tác PCTN năm 2026; thực hiện trách nhiệm giải trình khi có yêu cầu theo thẩm quyền.

3.2. Định mức, tiêu chuẩn, chế độ; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

UBND phường tiếp tục thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý, sử dụng tài sản công và các định mức, tiêu chuẩn, chế độ. Báo cáo số 1063/BC-UBND ngày 04/11/2026 tổng hợp kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 và nhiệm vụ năm 2027. Chưa phát hiện vụ việc vi phạm phải xử lý hoặc giá trị phải thu hồi trong kỳ.

3.3. Quy tắc ứng xử, kiểm soát xung đột lợi ích và tặng quà

Các cơ quan, đơn vị tiếp tục quán triệt quy tắc ứng xử, đạo đức công vụ, những việc cán bộ, công chức, viên chức không được làm; rà soát tình huống xung đột lợi ích theo Công văn số 6219/UBND-VP ngày 09/11/2026. Trong kỳ không phát hiện trường hợp xung đột lợi ích, nhận quà hoặc tặng quà không đúng quy định phải xử lý.

3.4. Chuyển đổi vị trí công tác

UBND phường rà soát vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi, tập trung vào vị trí có nguy cơ phát sinh tham nhũng, tiêu cực. Kết quả, trong niên độ quý IV không phát sinh trường hợp chuyển đổi.

3.5. Kiểm soát tài sản, thu nhập

Ngày 29/10/2026, UBND phường ban hành Quyết định số 3148/QĐ-UBND phê duyệt danh sách 92 người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2026; ngày 04/11/2026 ban hành Công văn số 6120/UBND-VP tổ chức kê khai, công khai tài sản, thu nhập.

3.6. Cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ và thanh toán không dùng tiền mặt

UBND phường tiếp tục duy trì giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, công khai tiến độ giải quyết hồ sơ và tăng cường sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Các khoản chi trả lương, phụ cấp và giao dịch qua tài khoản được thực hiện theo quy định.

4. Công tác kiểm tra, tự kiểm tra và phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Công tác kiểm tra nội bộ tập trung vào việc thực hiện pháp luật về PCTN, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, quản lý tài chính, tài sản và hoạt động tại một số trường học trực thuộc. Không phát hiện vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; không phát sinh đối tượng bị xử lý hành chính, kỷ luật hoặc hình sự; không phát sinh tài sản, đất đai phải thu hồi, bồi thường.

5. Trách nhiệm của người đứng đầu; bảo vệ, khen thưởng người phản ánh, tố cáo

Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện biện pháp phòng ngừa, tự kiểm tra và báo cáo. Trong kỳ không có trường hợp người đứng đầu, cấp phó bị xử lý do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; không phát sinh trường hợp người tố cáo bị trả thù, trù dập hoặc phải áp dụng biện pháp bảo vệ.

6. Phòng, chống tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước; vai trò của Mặt trận và Nhân dân

UBND phường phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, giám sát công khai, minh bạch và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Trong phạm vi quản lý và dữ liệu được cung cấp, không phát hiện vụ việc tham nhũng thuộc khu vực ngoài nhà nước trong kỳ báo cáo.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC

Tình hình tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên địa bàn được kiểm soát, chưa phát hiện vụ việc có dấu hiệu phải chuyển cơ quan điều tra. Tuy nhiên, nguy cơ vẫn tập trung ở các lĩnh vực đất đai, đầu tư xây dựng, tài chính - ngân sách, quản lý tài sản công, mua sắm, giải quyết thủ tục hành chính, công tác cán bộ, giáo dục và thực hiện chính sách an sinh xã hội.

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC

1. Kết quả đạt được

- Công tác chỉ đạo, báo cáo được duy trì; nhiệm vụ PCTN được gắn với kỷ luật, kỷ cương và trách nhiệm người đứng đầu.

- Các nội dung kiểm soát tài sản, thu nhập, xung đột lợi ích, chuyển đổi vị trí công tác, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và kiểm tra nội bộ đã được triển khai bằng văn bản cụ thể.

- Không phát sinh vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực phải xử lý trong kỳ.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Việc tổng hợp số liệu từ các đơn vị trực thuộc còn sát thời hạn.

Nguyên nhân chủ yếu do niên độ báo cáo cắt ngang hai năm, nguồn số liệu phân tán ở nhiều phòng, đơn vị.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

- Tiếp tục thực hiện đầy đủ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, sửa đổi bổ sung năm 2025 pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Thông tư số 06/2025/TT-TTCP.

- Hoàn thành kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2026; lập và quản lý hồ sơ, biên bản công khai đúng quy định.

- Rà soát xung đột lợi ích, vị trí phải định kỳ chuyển đổi; tăng cường kiểm tra tại các lĩnh vực đất đai, tài chính, tài sản công, mua sắm, đầu tư và thủ tục hành chính.

- Chuẩn hóa số liệu, hồ sơ minh chứng và cập nhật đầy đủ trên Hệ thống báo cáo tổng hợp ngành Thanh tra.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị Thanh tra thành phố tiếp tục hướng dẫn thống nhất sử dụng Hệ thống báo cáo tổng hợp ngành Thanh tra; tổ chức tập huấn chuyên sâu về kiểm soát tài sản, thu nhập, xung đột lợi ích và tự kiểm tra, phát hiện tham nhũng, tiêu cực.

Trên đây là báo cáo của UBND phường Hải An, kính gửi Thanh tra thành phố tổng hợp./.

Nơi nhận:
- Thanh tra thành phố;
- TT Đảng ủy, HĐND phường;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Lưu: VT, VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG HẢI AN TP HẢI PHÒNG

Cao Huy Hiếu

Biểu số: 01/PCTN

TỔNG HỢP KẾT QUẢ VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC

(Số liệu từ ngày 11/9/2026 đến ngày 10/11/2026)

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT			
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	**06**
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	**0**
3	Số văn bản được bãi bỏ để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	**0**
TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN, TIÊU CỰC			
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về PCTN, tiêu cực được tổ chức	Lớp	**0**
5	Số lượt người tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN, tiêu cực	Lượt người	**0**
6	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật PCTN được xuất bản	Tài liệu	**0**
THANH TRA TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ PCTNLPTC			
7	Tổng số cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTNLPTC	Cuộc	**0**
8	Số cuộc thanh tra trách nhiệm đã ban hành kết luận	Cuộc	**0**
9	Số đơn vị được thanh tra	Đơn vị	**0**
10	Kiến nghị xử lý hành chính: tập thể	Tập thể	**0**
11	Kiến nghị xử lý hành chính: cá nhân	Người	**0**
12	Kiến nghị xử lý hình sự: số vụ	Vụ	**0**
13	Kiến nghị xử lý hình sự: số đối tượng	Đối tượng	**0**
PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ			
14	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra công khai, minh bạch	CQ, TC, ĐV	**0**

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
15	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện vi phạm công khai, minh bạch	CQ, TC, ĐV	**0**
16	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ ban hành mới	Văn bản	**0**
17	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ	Văn bản	**0**
18	Số cuộc thanh tra, kiểm tra định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc	**0**
19	Số vụ vi phạm định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Vụ	**0**
20	Số người vi phạm định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người	**0**
21	Số người vi phạm đã bị xử lý hành chính	Người	**0**
22	Số người vi phạm đã bị xử lý hình sự	Người	**0**
23	Giá trị vi phạm được kiến nghị thu hồi, bồi thường	Triệu đồng	**0**
24	Giá trị vi phạm đã thu hồi, bồi thường	Triệu đồng	**0**
25	Số đơn vị được kiểm tra thực hiện quy tắc ứng xử	CQ, TC, ĐV	**0**
26	Số CBCCVC vi phạm quy tắc ứng xử đã bị xử lý	Người	**0**
27	Số người đã nộp lại quà tặng	Người	**0**
28	Giá trị quà tặng đã nộp lại	Triệu đồng	**0**
29	Số người bị xử lý do vi phạm xung đột lợi ích	Người	**0**
30	Số người bị xử lý do vi phạm hạn chế kinh doanh sau thôi chức vụ	Người	**0**
31	Số CBCCVC phải chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	**0**
32	Số CBCCVC được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	**0**
33	Số dịch vụ công trực tuyến	Thủ tục	**344**
34	Số dịch vụ công trực tuyến toàn trình	Thủ tục	**251**
35	Số dịch vụ công trực tuyến một phần	Thủ tục	**93**
36	Số cuộc kiểm tra thanh toán không dùng tiền mặt	Cuộc	**0**
37	Số vụ vi phạm thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ	**0**

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
38	Giá trị giao dịch qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng	Triệu đồng	
39	Tỷ trọng tiền mặt trên tổng phương tiện thanh toán	%	
40	Số người đã kê khai và công khai tài sản, thu nhập trong kỳ	Người	0
41	Số người được xác minh kê khai tài sản, thu nhập	Người	**0**
42	Số đơn vị được kiểm tra việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập	CQ, TC, ĐV	**0**
43	Số người bị kỷ luật do vi phạm kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	**0**
43.1	Trong đó: kê khai tài sản, thu nhập không trung thực	Người	**0**
43.2	Trong đó: vi phạm khác về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	**0**
PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC			
44	Tổng số vụ việc tham nhũng, tiêu cực được phát hiện	Vụ	**0**
45	Tổng số đối tượng có hành vi tham nhũng, tiêu cực được phát hiện	Người	**0**
46	Tổng số vụ việc gây lãng phí được phát hiện	Vụ	**0**
47	Tổng số đối tượng có hành vi gây lãng phí được phát hiện	Người	**0**
48	Số vụ TNLPTC phát hiện qua kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Vụ	**0**
49	Số đối tượng phát hiện qua kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Người	**0**
50	Số vụ TNLPTC phát hiện qua tự kiểm tra	Vụ	**0**
51	Số đối tượng phát hiện qua tự kiểm tra	Người	**0**
52	Số vụ TNLPTC được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống TNLPTC trong cơ quan có chức năng phòng, chống TNLPTC	Vụ	**0**
53	Số đối tượng có hành vi TNLPTC được phát hiện qua kiểm tra trong cơ quan có chức năng phòng, chống TNLPTC	Người	**0**
54	Số vụ tham nhũng, tiêu cực được phát hiện qua giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Vụ	**0**
55	Số đối tượng có hành vi tham nhũng, tiêu cực được phát hiện qua giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Người	**0**

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
56	Số vụ tham nhũng, tiêu cực được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Vụ	**0**
57	Số đối tượng có hành vi tham nhũng, tiêu cực được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Người	**0**
58	Số vụ lãng phí được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Vụ	**0**
59	Số đối tượng có hành vi gây lãng phí được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Người	**0**
60	Số vụ tham nhũng, tiêu cực được phát hiện qua hoạt động kiểm toán	Vụ	**0**
61	Số đối tượng có hành vi tham nhũng, tiêu cực được phát hiện qua hoạt động kiểm toán	Người	**0**
62	Số vụ lãng phí được phát hiện qua hoạt động kiểm toán	Vụ	**0**
63	Số đối tượng có hành vi gây lãng phí được phát hiện qua hoạt động kiểm toán	Người	**0**
64	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi TNLPTC	Vụ	**0**
65	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi TNLPTC đã được xem xét	Vụ	**0**
66	Số vụ TNLPTC phát hiện qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo	Vụ	**0**
67	Số đối tượng có hành vi TNLPTC phát hiện qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo	Người	**0**
68	Số vụ TNLPTC được phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	**0**
69	Số đối tượng có hành vi TNLPTC phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	**0**
70	Số vụ TNLPTC được phát hiện thông qua các hoạt động khác	Vụ	**0**
71	Số đối tượng có hành vi TNLPTC phát hiện qua các hoạt động khác	Người	**0**
72	Số vụ án tham nhũng, tiêu cực thuộc phạm vi quản lý đã được khởi tố	Vụ	**0**
73	Số đối tượng tham nhũng, tiêu cực thuộc phạm vi quản lý đã bị khởi tố	Người	**0**
74	Số vụ án gây lãng phí thuộc phạm vi quản lý đã được khởi tố	Vụ	**0**
75	Số đối tượng gây lãng phí thuộc phạm vi quản lý đã bị khởi tố	Người	**0**
76	Số người tố cáo hành vi TNLPTC được bảo vệ theo quy định	Người	**0**
77	Số người tố cáo hành vi TNLPTC bị trả thù	Người	**0**
78	Số người bị xử lý do trả thù người tố cáo	Người	**0**
79	Số người tố cáo hành vi TNLPTC được khen thưởng	Người	**0**

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
80	Số người đứng đầu, cấp phó bị kết luận thiếu trách nhiệm để xảy ra TNLPTC	Người	**0**
81	Số người đứng đầu, cấp phó bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra TNLPTC	Người	**0**
82	Số người đứng đầu, cấp phó bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra TNLPTC	Người	**0**
83	Số vụ án TNLPTC đã đưa ra xét xử	Vụ	**0**
84	Số đối tượng bị kết án TNLPTC	Người	**0**
85	Số vụ việc TNLPTC đã được xử lý hành chính	Vụ	**0**
86	Số CBCCVC bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi TNLPTC	Người	**0**
87	Số vụ việc TNLPTC đã phát hiện, đang xem xét xử lý	Vụ	**0**
88	Số đối tượng TNLPTC đã phát hiện, đang xem xét xử lý	Người	**0**
89	Tài sản bị TNLPTC, thiệt hại do TNLPTC phát hiện được bằng tiền	Triệu đồng	**0**
90	Đất đai bị TNLPTC, thiệt hại do TNLPTC phát hiện được	m2	**0**
91	Tài sản TNLPTC, thiệt hại do TNLPTC đã thu hồi, bồi thường bằng tiền	Triệu đồng	**0**
92	Đất đai TNLPTC, thiệt hại do TNLPTC đã thu hồi, bồi thường	m2	**0**
93	Tài sản TNLPTC, thiệt hại do TNLPTC không thể thu hồi, khắc phục bằng tiền	Triệu đồng	**0**
94	Đất đai TNLPTC, thiệt hại do TNLPTC không thể thu hồi, khắc phục	m2	**0**
95	Tổng số vụ việc TNLPTC trong cơ quan thanh tra được phát hiện trong kỳ	Vụ	**0**
96	Tổng số đối tượng trong cơ quan thanh tra có hành vi TNLPTC được phát hiện	Người	**0**
97	Số vụ việc TNLPTC trong cơ quan thanh tra bị xử lý hình sự	Vụ	**0**
98	Số đối tượng TNLPTC trong cơ quan thanh tra bị xử lý hình sự	Người	**0**
99	Số vụ việc TNLPTC trong cơ quan thanh tra bị xử lý hành chính	Vụ	**0**
100	Số đối tượng TNLPTC trong cơ quan thanh tra bị xử lý kỷ luật	Người	**0**
101	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội thuộc phạm vi quản lý	Tổ chức	**0**
102	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội được thanh tra, kiểm tra pháp luật về PCTN	Tổ chức	**0**
103	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội bị xử lý do vi phạm pháp luật về PCTN	Tổ chức	**0**

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
104	Số vụ tham nhũng khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Vụ	**0**
105	Số đối tượng có hành vi tham nhũng khu vực ngoài nhà nước được phát hiện	Người	**0**
106	Số đối tượng có hành vi tham nhũng khu vực ngoài nhà nước đã bị xử lý hình sự	Người	**0**
107	Thiệt hại do các vụ tham nhũng khu vực ngoài nhà nước	Triệu đồng	**0**
108	Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng khu vực ngoài nhà nước	Triệu đồng	**0**

Biểu số: 02/PCTN

DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ

(Số liệu từ ngày 11/9/2026 đến ngày 10/11/2026)

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc	Ghi chú
1	**Không phát sinh**	UBND phường Hải An và các đơn vị thuộc phạm vi quản lý	Không có	Trong niên độ báo cáo không phát hiện vụ tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thuộc phạm vi quản lý của phường.	Số vụ: 0
Tổng số vụ được phát hiện trong kỳ					**0**

Biểu số: 03/PCTN

KẾT QUẢ PHÁT HIỆN, KHẮC PHỤC CÁC VĂN BẢN CÒN SƠ HỞ, DỄ BỊ LỢI DỤNG GÂY RA THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC

(Số liệu từ ngày 11/9/2026 đến ngày 10/11/2026)

TT	Tên, số, ngày, tháng, năm	Cơ quan ban hành văn bản	Nội dung sơ hở, dễ bị lợi dụng	Kết quả khắc phục			Ghi chú
				Đã khắc phục theo thẩm quyền	Chưa khắc phục xong	Nguyên nhân chưa khắc phục xong	
MS	**1**	**2**	**3**	**4**	**5**	**6**	**7**
1	**Không phát sinh**	UBND phường Hải An	Qua dữ liệu báo cáo, kiểm tra nội bộ và sổ văn bản đi trong niên độ chưa phát hiện văn bản có sơ hở, dễ bị lợi dụng gây TNLPTC.				Tổng số: 0
Tổng số văn bản được phát hiện				**0**	**0**		**0**